

Số: 1604/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Thành lập Tổ công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Ninh Bình

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Công điện số 32/CD-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 68a/TTr-STP ngày 29 tháng 4 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập Tổ công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi là Tổ công tác), gồm:

1. Tổ trưởng Tổ công tác: Ông Nguyễn Anh Chức, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tổ phó Tổ công tác: Ông Bùi Đức Thái, Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Các Ủy viên Tổ công tác gồm:

- Bà Trần Thị Thúy Hiền, Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Ủy viên Thường trực;
- Ông Phạm Quang Hùng, Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Bà Nguyễn Thị Kim Phượng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Bà Nguyễn Thị Vân Giang, Phó Trưởng Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Bà Trần Thị Thùy Dương, Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ông Bùi Trung Hiếu, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ông Chu Quốc Thành, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ông Trương Quốc Việt, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ông Phan Văn Lý, Phó Giám đốc Công an tỉnh;
- Ông Đặng Thái Sơn, Phó Giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Nguyễn Sơn Ngọc Thành, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Tạ Hồng Điệp, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ông Đinh Quốc Trường, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Bà Phạm Vân Anh, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ông Phan Anh Phong, Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Ông Nguyễn Văn Hanh, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;
- Ông Đỗ Quang Trung, Phó Giám đốc Sở Du lịch;
- Ông Trịnh Xuân Lộc, Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao;
- Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Giám đốc Sở Công Thương;
- Bà Nguyễn Lê Dung, Phó Chánh Thanh tra tỉnh;
- Ông Nguyễn Vũ Chiên, Phó Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh;
- Bà Trần Thị Thoa, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Bà Nguyễn Thị Thắm, Phó Chủ tịch Hội Luật Gia tỉnh.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế làm việc của Tổ công tác**

### **1. Nhiệm vụ, quyền hạn**

- a) Tổ công tác giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy

phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh theo đối tượng, phạm vi, nội dung đã được nêu tại Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác *(nếu cần thiết)*.

c) Cho ý kiến đối với dự thảo báo cáo sơ kết, tổng kết tình hình triển khai tổng rà soát hệ thống VBQPPL và giải pháp xử lý hệ thống VBQPPL của tỉnh trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Chỉ đạo các thành viên Tổ công tác, Cơ quan thường trực Tổ công tác theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Chỉ đạo triển khai hội nghị tổng kết công tác tổng rà soát hệ thống VBQPPL; đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác tổ chức triển khai nhiệm vụ tổng rà soát VBQPPL *(nếu có)*.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## 2. Cơ chế làm việc của Tổ công tác

a) Tổ công tác làm việc theo chế độ tập thể. Các thành viên Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác về các nhiệm vụ được phân công và thực hiện theo Quy chế hoạt động của Tổ công tác *(nếu có)*.

b) Tổ trưởng Tổ công tác quyết định thành lập Tổ giúp việc của Tổ công tác (sau đây gọi là Tổ giúp việc) bao gồm Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên; thành viên Thường trực Tổ công tác là Tổ trưởng.

c) Tổ công tác sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Tổ trưởng Tổ công tác; cơ quan Thường trực, các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công và sử dụng con dấu của cơ quan mình.

d) Tổ công tác, cơ quan Thường trực, các thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc được huy động cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm tại cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ được giao.

đ) Tổ công tác, Tổ giúp việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

## **Điều 3. Cơ quan thường trực của Tổ công tác**

1. Sở Tư pháp là Cơ quan thường trực của Tổ công tác.

2. Cơ quan thường trực Tổ công tác chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo các điều

kiện hoạt động của Tổ công tác, Tổ giúp việc; sử dụng các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp để tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác.

#### **Điều 4. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác**

Kinh phí hoạt động của Tổ công tác do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí bổ sung trong kinh phí hoạt động của Sở Tư pháp (Cơ quan Thường trực của Tổ công tác), các cơ quan, tổ chức được giao thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và các thành viên Tổ công tác có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Cục KTVB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP10.  
NA\_VP10

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**